TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2017/HSST
Ngày: 04/8/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thường Đông.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Hoàng Thu.
2. Bà Trần Thị Nga.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hòa – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 04 tháng 8 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2017/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Thanh S**

Giới tính: Nam; sinh năm 1996 tại tỉnh Cà Mau; Nơi ĐKHKTT: Khóm 3, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau; Nơi ở: A4/126D ấp 1, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Hà Văn T và bà Trần Tuyết B; Có vợ tên Nguyễn Thị Thùy D và 01 người con sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 03/3/2017 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Hàn Minh T, sinh năm 1993 – (vắng mặt).

Nơi cư trú: A1/6 ấp 1, xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Trương Thị Thu T, sinh năm 1970 – (có mặt).

Nơi cư trú: A1/6 ấp 1, xã L, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Hà Văn T, sinh năm 1968 – (có mặt).

Nơi cư trú: Khóm 3, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau.

* Người làm chứng: Ông Nguyễn Nhựt T, sinh năm: 1998 – (vắng mặt).

Nơi cư trú: C11/317 ấp 3, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN THẤY

Bị cáo Hà Thanh S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 15 giờ 50 phút ngày 03/03/2017, Đội Cảnh sát trật tự Cơ Động– Công an huyện Bình Chánh phối hợp Công an xã Tân Nhựt tuần tra tuyến đường Thế Lữ, khi đến trước địa chỉ A4/106 ấp 1, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, thì phát hiện Hà Thanh S đang đậu xe mô tô biển số 69M1-036.48 trên lề đường có biểu hiện nghi vấn nên T hành kiểm tra. Qua kiểm tra, S tự nguyện giao nộp cho lực lượng Công an 12 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể rắn không màu được cất giữ bên trong túi quần phía trước bên trái mà S đang mặc và khai nhận là ma túy tổng hợp (loại hàng đá), mục đích cất giữ là để bán lại cho người khác kiếm lời. Do đó, lực lượng Công an T hành thu giữ tang vật và đưa S về trụ sở Công an xã Tân Nhựt lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Mặt khác, tại thời điểm này Cơ quan Công an có mời đối tượng Hàn Minh T là người nghiện ma túy đã nhiều lần mua ma túy của S về trụ sở Công an xã Tân Nhựt làm việc.

Căn cứ bản kết luận giám định số 563/KLGĐ-H ngày 22 tháng 03 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định:

- Tinh thể không màu trong 12 (mười hai) gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Hà Thanh S và hình dấu của Công an xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh gửi đến giám định là ở thể rắn, có khối lượng 1,3490 gram (một phẩy ba bốn chín không gram) loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh Hà Thanh S khai bản thân là người nghiện ma túy tổng hợp và không có nghề nghiệp ổn định, vì muốn có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng nên S đã hoạt động mua bán trái phép chất ma túy khoảng 01 tháng tính đến ngày bị bắt và S đã bán ma túy đá được cho 06 đến 07 người nghiện (không rõ lai lịch) trong đó có Hàn Minh T. Nguồn gốc ma túy đá có để bán là do S mua của một người đàn ông tên gọi là P (không rõ lai lịch) ở khu vực xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh. Cụ thể nguồn gốc số ma túy bị Công an thu giữ là do S mua vào khoảng 14 giờ 00 ngày 03/03/2017 của người đàn ông tên P, S sử dụng số điện thoại 0911.922.355 điện vào số 0965.228.728 của P đặt mua 1.000.000 đồng ma túy đá. P đồng ý bán và hẹn S địa điểm giao dịch trền đường Láng Le – Bàu Cò thuộc ấp 1, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh. Sau khi mua được 12 gói ma túy đá của P giá 1.000.000 đồng, S cất giữ trong túi quần bên trái phía trước mà S đang mặc, đợi có ai hỏi mua thì S bán lại với giá 100.000 đồng đến 200.000 đồng/1 gói kiếm lời. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì T điện thoại cho S đặt mua 200.000 đồng ma túy đá S đồng ý bán và hẹn địa điểm giao dịch trên đường Thế Lữ thuộc ấp 1, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh. Tiếp đó, S mang theo 12 gói ma túy rồi điều khiển xe mô tô biển số 69M1-036.48 đi đến địa điểm hẹn bán ma túy cho T như thỏa thuận, trên đường đi thì bị Công an kiểm tra và thu giữ.

Kết quả điều tra xác định S đã bán ma túy cho nhiều đối tượng khác nhau trong đó có Hàn Minh T. S còn khai nhận trước ngày bị bắt đã bán ma túy cho T được 02 lần, mỗi lần bán 01 gói ma túy đá giá tiền 200.000 đồng. Cụ thể lần thứ nhất trước ngày bị bắt 10

ngày, lần 2 trước ngày bị bắt 05 ngày cả 02 lần S và T đều giao dịch tại trước khu di tích Láng Le – Bàu Cò thuộc xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh. Riêng ngày 03/03/2017, T đặt mua 01 gói ma túy giá 200.000 đồng và hẹn giao dịch tại đường Thế Lữ, thuộc ấp 1, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh nhưng chưa bán ma túy được cho T thì bị Công an bắt giữ. Ngoài ra, vào ngày 01/03/2017 S còn bán ma túy cho Thanh (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy giá 100.000 đồng, địa điểm giao dịch ngoài đường khu vực xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Hàn Minh T khai sử dụng ma túy cách đây khoảng 01 năm và đã mua ma túy đá của S 02 lần. Cụ thể lần thứ nhất cách ngày 03/03/2017 khoảng 10 ngày, lần thứ hai cách ngày 03/03/2017 khoảng 05 ngày, cả 02 lần đều giao dịch tại trước khu di tích Láng Le – Bàu Cò thuộc xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh. Riêng ngày 03/03/2017, T sử dụng số điện thoại 0962.590.136 gọi vào số 0911.922.355 của S đặt mua 01 gói ma túy giá 200.000 đồng và hẹn giao địch tại đường Thế Lữ, thuộc ấp 1, xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh nhưng chưa mua được ma túy thì S thì bị Công an bắt.

Về vật chứng vụ án:

1) Thu giữ của S:

- 12 (mười hai) gói nylon hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn không màu thu giữ của Hà Thanh S có trọng lượng (khối lượng): 1,3490 gram là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (MA).

- 01 (một) ĐTDD hiệu Nokia 5310 màu xanh, bên trong có 01 sim cắt.

- 01 (một) xe mô tô Exciter biển số: 69M1– 036.48; số khung: RLCE55P10CY 193556; số máy: 55D1-193570 là của ông Hà Văn Tuấn (cha ruột của S). Qua xác minh, xe do ông Hà Văn Tuấn trú tại Khóm 3, trị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau đứng tên chủ sở hữu.

- 01 (một) chứng minh nhân dân tên Hà Thanh S.

2) Thu giữ của T:

- 01 (một) ĐTDD hiệu Mobistar, bên trong có 01 sim cắt.

- 01 (một) xe mô tô Wave biển số: 59N2 – 299.68; số khung: 1203BY-485431; số máy: HC12E-3285480 là của bà Trương Thị Thu Thủy (mẹ ruột của T). Qua xác minh, xe do bà Trương Thị Thu Thủy trú tại A1/6 ấp 1, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh đứng tên chủ sở hữu.

- Số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) dùng vào việc mua ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 117/CTr-VKS ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hà Thanh S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Thanh S khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình giống như toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Hàn Minh T, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm quay về với gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu luận tội, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009:

Xử phạt bị cáo Hà Thanh S từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo;

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) ĐTDD hiệu Nokia 5310 màu xanh, bên trong có 01 sim cắt và 01 (một) ĐTDD hiệu Mobistar, bên trong có 01 sim cắt và số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng);

Giao trả cho ông Hà Văn T chiếc xe mô tô Exciter biển số: 69M1– 036.48; giao trả cho bà Trương Thị Thu T chiếc xe mô tô Wave biển số: 59N2 – 299.68 là có căn cứ pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gây ra các căn bệnh xã hội và các loại tội phạm khác. Khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình nhưng vì tham lam vụ lợi, muốn có tiền tiêu xài và sử dụng trái phép ma túy nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Số ma túy thu giữ của bị cáo, qua giám định có khối lượng 1,3490 gram là ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine (MA).

Tính đến ngày bị bắt quả tang bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho Hàn Minh T, thuộc trường hợp "phạm tội nhiều lần", là tình tiết định khung tăng nặng đối với bị cáo được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Qua đó thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo và mức độ nguy hiểm của bị cáo gây ra cho xã hội.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành phạt tù trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Đồng thời buộc bị cáo nộp phạt bổ sung một khoản tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai cáo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và đang có con

nhỏ sinh năm 2015; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số 563/2017 có chữ ký Hà Thanh S, hình dấu Công an xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, chữ ký GĐV Trần Đình Hải (bên trong chứa 12 gói nylon hàn kín, qua giám định là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (MA)). Xét đây là vật liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 (một) ĐTDD hiệu Nokia 5310 màu xanh, bên trong có 01 sim cắt thu giữ của bị cáo và 01 (một) ĐTDD hiệu Mobistar, bên trong có 01 sim cắt và số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) dùng vào việc mua ma túy thu giữ của Hàn Minh T. Xét đây là phương tiện, tiền bị cáo và T sử dụng để mua bán trái phép ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 (một) xe mô tô Exciter biển số: 69M1 – 036.48; số khung: RLCE55P10CY 193556; số máy: 55D1-193570 là xe của ông Hà Văn T (cha ruột của S) đứng tên chủ sở hữu và 01 (một) xe mô tô Wave biển số: 59N2 – 299.68; số khung: 1203BY-485431; số máy: HC12E-3285480 là xe của bà Trương Thị Thu T (mẹ ruột của T) đứng tên chủ sở hữu. Xét thấy ông T, bà T không biết bị cáo và T sử dụng xe trên để phạm tội nên giao trả lại chiếc xe mô tô biển số: 69M1 – 036.48 cho ông Hà Văn T, giao trả lại chiếc xe mô tô biển số: 59N2 – 299.68 cho bà Trương Thị Thu T.

- Đối với 01 (một) chứng minh nhân dân tên Hà Thanh S, xét đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên giao trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đối với đối tượng tên P là người bán ma túy cho S và những đối tượng (trong đó có T1) là người đã mua ma túy của S do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh tiếp tục điều tra xác minh khi nào làm rõ được thì sẽ xử lý. Đối với Hàn Minh T là đối tượng nghiện, đã mua ma túy của S nhiều lần để sử dụng, do không thu đươc ma túy của T Cơ quan CSĐT đã bàn giao cho Công an xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh áp dụng các biện pháp hành chính để quản lý theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Hà Thanh S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009:

+ Xử phạt bị cáo Hà Thanh S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/3/2017.

+ Buộc bị cáo nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 563/2017 có chữ ký Hà Thanh S, hình dấu Công an xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, chữ ký GĐV Trần Đình Hải.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) ĐTDD hiệu Nokia 5310 màu xanh, số IMEI: 351550044445855, bên trong có 01 (một) sim cắt số 0911.922.355 thu giữ của bị cáo và 01 (một) ĐTDD hiệu Mobistar, số IMEI: 35220902048813, bên trong có 01 (một) sim cắt số 0962.590.136 và số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

- Giao trả lại cho ông Hà Văn T 01 (một) xe mô tô Exciter biển số: 69M1 – 036.48; số khung: RLCE55P10CY 193556; số máy: 55D1-193570.

- Giao trả lại cho bà Trương Thị Thu T 01 (một) xe mô tô Wave biển số: 59N2 – 299.68; số khung: 1203BY-485431; số máy: HC12E-3285480.

- Giao trả lại cho bị cáo 01 (một) chứng minh nhân dân tên Hà Thanh S.

(Hiện các vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/6/2017 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Riêng số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên lai thu tiền số AB/2011/00780 ngày 31/5/2017. Đối với 01 (một) chứng minh nhân dân tên Hà Thanh S đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

- Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Công an huyện Bình Chánh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- PC 53- Công an TPHCM;
- Sở tư pháp TPHCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hs;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thường Đông